

N, ngày 05 tháng 12 năm 2023

Số: 59A/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2023/TLST-DS, ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N; địa chỉ: số A đường C, phường B, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Trần Ngô Phúc V – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện hợp pháp theo uỷ quyền tham gia tố tụng: ông Đinh Gia H – Nhân viên Ngân hàng N – Chi nhánh Ninh Thuận.

Bị đơn: bà Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1970; địa chỉ: thôn N, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi tính đến ngày 27/11/2023 cho Ngân hàng N, cụ thể số tiền nợ gốc và lãi như sau:

Nợ gốc: 280.000.000 đồng (hai trăm tám mươi triệu đồng).

Lãi trong hạn: 18.278.381 đồng (mười tám triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn ba trăm tám mươi một đồng);

Lãi quá hạn: 29.508.822 đồng (hai mươi chín triệu năm trăm lẻ tám nghìn tám trăm hai mươi hai đồng);

Phạt chậm trả lãi: 1.099.999 đồng (một triệu không trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi chín đồng).

- Kể từ ngày 28/11/2023, bà Nguyễn Thị H còn phải tiếp tục chịu tiền lãi

trên số tiền nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng 0986/2022/414- TD-CV ngày 13/6/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng.

- Bà Nguyễn Thị H đồng ý tiếp tục duy trì tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất số 91d tờ bản đồ số 19 xã A và toàn bộ tài sản trên đất theo hợp đồng thế chấp số: 0838/2020/414-BĐ ngày 03/6/2020 và hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng số: 02/SD-0838/2020/414-BĐ ngày 13/6/2022, để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

- Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị H chịu 1.500.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng N.

+ Về án phí:

Ngân hàng N không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền 7.970.000 đồng tạm ứng án phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000905 ngày 02/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu 8.222.000 đồng (đã làm tròn số) án phí dân sự sơ thẩm. Xét bà Nguyễn Thị H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận theo đơn xin xác nhận đề ngày 27/11/2023 và có đơn đề nghị giảm án phí. Căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội giảm cho bà Nguyễn Thị H 50% mức án phí phải nộp, số tiền án phí còn phải chịu là: $8.222.000 \text{ đồng} / 2 = 4.111.000 \text{ đồng}$ (bốn triệu một trăm mười một nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tùng

2.1. Vợ chồng ông (bà) Nguyễn Ngọc Linh, Nguyễn Thị Nở xác nhận đã chuyển nhượng cho vợ chồng ông (bà) Đỗ Thành Vinh, Nguyễn Thị Trinh thửa đất số 112 tờ bản đồ số 24b bản đồ địa chính thị trấn Phước Dân, theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 21- 5- 2021 tại Văn phòng Công chứng Thuận Nam. Vợ chồng ông Linh, bà Nở yêu cầu Tòa án hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã ký kết, lý do chỉ chuyển nhượng một phần thửa đất số 112 tờ bản đồ số 24b bản đồ thị trấn Phước Dân cho vợ chồng ông Vinh, bà Trinh. Nay các bên thống nhất thỏa thuận toàn bộ các nội dung giải quyết vụ án như sau:

